

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẠC LIÊU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 01/2024/HC - ST
Ngày 31 tháng 01 năm 2024
*V/v “Khiếu kiện quyết định hành
chính về quản lý Nhà nước trong
lĩnh vực đất đai thuộc trường
hợp hủy Giấy chứng nhận quyền
sử dụng đất”*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Kiều Anh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Nguyễn Trường Giang

Ông Dương Hồng Khánh

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Tuấn Duy, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh
Bạc Liêu

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Bà
Trần Hồng Thắm, Kiểm sát viên

Ngày 31 tháng 01 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xét
xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 47/2023/TLST - HC ngày 25 tháng 10 năm
2023 về việc *“Khiếu kiện quyết định hành chính về quản lý Nhà nước trong lĩnh
vực đất đai thuộc trường hợp hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất”*, theo
Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2024/QĐST - HC ngày 12 tháng 01 năm
2024, giữa các đương sự:

- Người khởi kiện: Ông Lê Văn H, sinh năm 1984

Địa chỉ: Ấp B, xã V, huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

- Người bị kiện:

1. Ủy ban nhân dân huyện H, tỉnh Bạc Liêu

Địa chỉ: Ấp Nội Ô, thị trấn Ngan Dừa, huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn T, chức vụ: Chủ tịch Ủy
ban nhân dân huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn C, chức vụ: Phó Chủ tịch
Ủy ban nhân dân huyện H, tỉnh Bạc Liêu (Theo Văn bản ủy quyền số 99/GUQ-
UBND ngày 22/11/2023).

2. Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện H, tỉnh Bạc Liêu

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Thành H1, chức vụ: Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1951

Địa chỉ: Ấp Bàn Ôi, xã Vĩnh Lộc A, huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu

2. Ông Lê Văn T2, sinh năm 1939 (chết)

Người kế thừa, quyền và nghĩa vụ của ông Lê Văn T2:

2.1. Ông Lê Văn N, sinh năm 1960

Địa chỉ: Ấp V, xã V, huyện H, tỉnh Bạc Liêu

2.2. Bà Lê Thị L, sinh năm 1968

Địa chỉ: Ấp T, xã V, huyện G, tỉnh Kiên Giang.

2.3. Bà Lê Thị T3, sinh năm 1971

Địa chỉ: Ấp L, xã V, huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

2.4. Ông Lê Văn L1, sinh năm 1972

Địa chỉ: Ấp M, xã V, huyện G, tỉnh Kiên Giang.

2.5. Bà Lê Thị Mỹ C1, sinh năm 1976

Địa chỉ: Ấp N, xã N, huyện H, tỉnh Bạc Liêu

2.6. Ông Lê Văn L2, sinh năm 1980

Địa chỉ: Ấp B, xã V, huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

2.7. Ông Lê Văn K, sinh năm 1981

Địa chỉ: Ấp B, xã V, huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

2.8. Ông Lê Văn H, sinh năm 1984

Địa chỉ: Ấp B, xã V, huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

2.9. Bà Lê Thị N1, sinh năm 1963 (đã chết)

Địa chỉ: Ấp L, xã V, huyện H, tỉnh Bạc Liêu

Người kế thừa quyền và nghĩa vụ của bà Lê Thị N1:

- Đặng Văn Đ, sinh năm 1963.

Địa chỉ: Ấp L, xã V, huyện H, tỉnh Bạc Liêu

- Bà Đặng Hồng G, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Ấp L, xã V, huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

- Bà Đặng Cẩm T4, sinh năm 1984

Địa chỉ: Ấp B, xã V, huyện V, tỉnh Kiên Giang.

- Bà Đặng Thị L3, sinh năm 1988

Địa chỉ: Ấp L, xã V, huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

- Ông Đặng Văn T5, sinh năm 1986

Địa chỉ: Ấp L, xã V, huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

- Bà Đặng Thị N2, sinh năm 1990

Địa chỉ: Ấp T, xã V, huyện V, tỉnh Kiên Giang.

(Ông H có mặt, các đương sự còn lại có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, biên bản lấy lời khai và tại phiên tòa người khởi kiện ông Lê Văn H trình bày:

Nguồn gốc đất là do ông Lê Văn T2 (cha ông) khai phá trước năm 1975, được Ủy ban nhân dân huyện H cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất vào năm 1999 và quản lý, sử dụng đến năm 2000 thì cha ông chết, mẹ và các anh em trong gia đình đồng ý để thừa kế cho ông nên được Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện H chỉnh lý biên động tại trang 4 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất để thừa kế cho ông. Tuy nhiên, đến ngày 30 tháng 10 năm 2022, khi ông làm thủ tục cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, cơ quan chuyên môn tiến hành đo đạc lại phần đất và xác định thửa 903, tờ bản đồ số 07 về hình thể là không đúng nên ông không cấp đổi được Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Nay, ông yêu cầu Tòa án xem xét hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số L 000292 do Ủy ban nhân dân huyện H cấp ngày 13/4/1999 cho ông Lê Văn T2 đối với diện tích 13.300m², thuộc thửa 903, tờ bản đồ số 07, đất tại ấp B, xã V, huyện H, tỉnh Bạc Liêu và hủy chỉnh lý biên động nội dung ông Lê Văn H nhận thừa kế quyền sử dụng đất tại thửa 903, tờ bản đồ số 07 do Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện H chỉnh lý ngày 29/4/2008.

Người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện Ủy ban nhân dân huyện H là ông Nguyễn Văn C trình bày: Không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của ông Lê Văn H. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Người bị kiện Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện H, người đại diện theo pháp luật là ông Trần Thành H1: Không trình bày ý kiến.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn T1: Không yêu cầu độc lập, nếu có phát sinh tranh chấp sẽ khởi kiện để Tòa án giải quyết ở vụ án khác khi có yêu cầu. Đồng thời đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt.

Những người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của ông Lê Văn T2 và những người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của bà Lê Thị N1: Không có yêu cầu độc lập, thống nhất với yêu cầu khởi kiện của ông Lê Văn H, không có ý kiến khác. Đồng thời đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt họ.

Tòa án đã tiến hành tổ chức phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và đối thoại để các đương sự thống nhất với nhau về việc giải quyết vụ án, nhưng người bị kiện có đơn yêu cầu vắng mặt mọi giai đoạn tố

tụng nên Tòa án không tiến hành đối thoại được. Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hành chính để Hội đồng xét xử xem xét quyết định.

Tại phiên tòa, ông Lê Văn H vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu phát biểu quan điểm:

Về thủ tục tố tụng: Thông qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và các đương sự đã chấp hành đúng quy định của Luật tố tụng hành chính.

Về nội dung: Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 193 Luật Tố tụng hành chính, đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Lê Văn H, hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số L 000292 do Ủy ban nhân dân huyện H cấp ngày 13/4/1999 cho ông Lê Văn T2 đối với thửa 903, tờ bản đồ số 07, diện tích 13.300m², đất tại ấp B, xã V, huyện H, tỉnh Bạc Liêu và hủy chỉnh lý biến động nội dung ông Lê Văn H nhận thừa kế quyền sử dụng đất tại thửa 903, tờ bản đồ số 07 do Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện H chỉnh lý ngày 29/4/2008.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được kiểm tra, xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, các quy định của pháp luật Hội đồng xét xử sơ thẩm vụ án hành chính nhận thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Tại phiên tòa, ông H có mặt, các đương sự còn lại đã được triệu tập hợp lệ nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; việc vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại Điều 158 Luật Tố tụng hành chính vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt các đương sự nêu trên là đúng quy định pháp luật.

[1.2] Về đối tượng khởi kiện và thẩm quyền giải quyết: Ông Lê Văn H yêu cầu hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do Ủy ban nhân dân huyện H cấp ngày 13/4/1999 cho ông Lê Văn T2 đối với thửa 903, tờ bản đồ số 07, diện tích 13.300m², đất tại ấp B, xã V, huyện H, tỉnh Bạc Liêu và hủy chỉnh lý biến động nội dung ông Lê Văn H nhận thừa kế quyền sử dụng đất tại thửa 903, tờ bản đồ số 07 do Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện H chỉnh lý ngày 29/4/2008. Do đó, căn cứ theo quy định tại khoản 2 Điều 3, khoản 1 Điều 30 và khoản 4 Điều 32 Luật Tố tụng hành chính thì Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là Quyết định hành chính, là đối tượng khởi kiện vụ án hành chính nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

[1.3] Về thời hiệu khởi kiện: Ngày 30 tháng 10 năm 2022, ông H yêu cầu Văn phòng Đăng ký đất đai huyện H xem xét cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thì ông được biết phần đất ông nhận thừa kế của ông Lê Văn T2 được cấp Giấy chứng nhận đối với thửa 903 sai về kích thước và hình thể. Ông H xác định sau khi biết sự việc ông nộp đơn khởi kiện tại Tòa án nhân dân tỉnh Bạc

Liêu ngày 02/10/2023, nên căn cứ theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 116 của Luật Tổ tụng hành chính thời hiệu khởi kiện của ông H vẫn còn trong hạn luật định.

[2] Về nội dung: Xét tính hợp pháp của Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do Ủy ban nhân dân huyện H cấp cho ông Lê Văn T2 ngày 13/4/1999, thấy rằng:

[2.1] Về nguồn gốc đất và quá trình sử dụng đất:

[2.1.1] Nguồn gốc đất là do ông Lê Văn T2 (cha ông Lê Văn H) khai phá trước năm 1975, được Ủy ban nhân dân huyện H cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất vào 13/4/1999 và quản lý, sử dụng đến năm 2000 thì cha ông H chết, mẹ và các anh em trong gia đình đồng ý để thừa kế cho ông H nên được Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện H chỉnh lý biến động tại trang 4 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất để thừa kế cho ông H và ông H sử dụng ổn định liên tục cho đến nay, không tranh chấp với ai. Tuy nhiên, đến ngày 30 tháng 10 năm 2022, khi ông H làm thủ tục cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thì cơ quan chuyên môn tiến hành đo đạc lại phần đất và xác định thửa 903, tờ bản đồ số 07 về hình thể là không đúng nên ông H không cấp đổi được Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Nên ông H yêu cầu hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất để đăng ký cho phù hợp với hiện trạng sử dụng đất thực tế.

[2.1.2] Căn cứ Công văn số 287/CNVPĐKQSDĐ ngày 30/11/2023 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện H (Bút lục số 57) xác định: Theo Trích lục bản đồ địa chính tại thửa 384 (cũ 903), tờ bản đồ số 05 (cũ 07), lập ngày 30/10/2022 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện H và Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do Ủy ban nhân dân huyện H cấp ngày 13/4/1999 cho ông Lê Văn T2 đối với thửa 903, tờ bản đồ số 07, diện tích 13.300m², đất tại ấp B, xã V, huyện H, tỉnh Bạc Liêu là có chênh lệch về kích thước và hình thể. Sự chênh lệch về hình thể giữa Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và Trích lục bản đồ địa chính là do Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số L 000992 do Ủy ban nhân dân huyện H cấp ngày 13/4/1999 cho ông Lê Văn T2 đối với thửa 903, tờ bản đồ số 07 là không đúng diện tích đất.

Mặt khác, tại Công văn số 71/CV-UBND ngày 09/11/2023 của Ủy ban nhân dân xã V, huyện H (Bút lục số 68) xác định: Ông Lê Văn T2 chỉ sử dụng một phần thửa đất số 903, tờ bản đồ số 07, phần còn lại của ông Nguyễn Văn T1 nhưng ông Nguyễn Văn T6 đã đăng ký hết thửa đất 903. Đến khi ông T6 chết thì ông Lê Văn H đăng ký thừa kế hết thửa đất trên (hệ thống bản đồ 299) đến nay ông H cấp đổi theo bản đồ chính quy thì ông H không cấp đổi được (lý do hình thể không phù hợp và không đúng vị trí).

[2.1.3] Như vậy, có đủ cơ sở xác định phần đất tại thửa 903 là do ông Lê Văn T2 quản lý, sử dụng, ổn định, liên tục từ năm 1975 đến khoảng năm 2000, ông T2 chết để thừa kế cho ông H và ông H quản lý cho đến nay. Tuy nhiên, khi ông H làm thủ tục cấp đổi quyền sử dụng đất theo bản đồ chính quy thì cơ quan

chuyên môn xác định phần đất của ông T2 để thừa kế cho ông H sai về kích thước và hình thể là do không đúng diện tích đất.

[2.2] Xét quá trình kê khai đăng ký và trình tự thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của ông Lê Văn T2 là cấp theo Điều 36 Luật Đất đai năm 1993 là đúng thẩm quyền. Tuy nhiên, qua xem xét hồ sơ cấp quyền sử dụng đất cho ông T2 không đo đạc thực tế, cấp đại trà, cấp theo bản đồ không ảnh 299 nên dẫn đến có sai sót về kích thước và hình thể thửa đất và không đúng diện tích đất. Từ việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông T2 đối với thửa 903, tờ bản đồ số 07 không đúng nên dẫn đến chỉnh lý biến động nội dung để thừa kế cho ông H toàn bộ thửa 903 cũng không đúng.

[2.3] Từ những căn cứ nêu trên cho thấy Ủy ban nhân dân huyện H đã cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Lê Văn T2 và Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện H chỉnh lý biến động để thừa kế đối với thửa 903, tờ bản đồ số 07 cho ông H là không đúng hiện trạng sử dụng đất ngoài thực địa của ông T2 và ông H. Lẽ ra, khi cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất phải kiểm tra và đo đạc thực tế. Do đó, về trình tự thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông T2 và ông H là không đúng quy định của pháp luật đất đai.

[3] Xét ý kiến của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn T1: Ông T1 không có yêu cầu độc lập, ông T1 xác định nếu có phát sinh tranh chấp sẽ khởi kiện giải quyết ở vụ án khác khi có yêu cầu. Xét thấy đây là ý chí tự nguyện của ông T1 nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[4] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Lê Văn H; Kiểm sát viên đề nghị là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Án phí hành chính sơ thẩm: Do yêu cầu khởi kiện của ông Lê Văn H được Tòa án chấp nhận nên ông Lê Văn H không phải chịu án phí. Ủy ban nhân dân huyện H và Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện H phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 2 Điều 3; khoản 1 Điều 30; khoản 4 Điều 32; điểm a khoản 2 Điều 116; Điều 158; điểm b khoản 2 Điều 193, Điều 348 của Luật Tổ tụng hành chính;

- Điều 22, Điều 26, điểm d khoản 2 Điều 106 Luật Đất đai năm 2013;

- Điều 87 Nghị Định 43/2014 ngày 15/5/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai 2013; Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Lê Văn H2 về việc yêu cầu hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số L 000292 do Ủy ban nhân dân huyện H cấp ngày 13/4/1999 cho ông Lê Văn T2 đối với diện tích 13.300m², thuộc thửa 903, tờ bản đồ số 07, đất tại ấp B, xã V, huyện H, tỉnh Bạc Liêu và hủy chỉnh lý biên động nội dung ông Lê Văn H nhận thừa kế quyền sử dụng đất tại thửa 903, tờ bản đồ số 07 do Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện H chỉnh lý ngày 29/4/2008.

2. Hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số L 000292 do Ủy ban nhân dân huyện H cấp ngày 13/4/1999 cho ông Lê Văn T2 đối với diện tích 13.300m², thuộc thửa 903, tờ bản đồ số 07, đất tại ấp B, xã V, huyện H, tỉnh Bạc Liêu và hủy chỉnh lý biên động nội dung ông Lê Văn H nhận thừa kế quyền sử dụng đất tại thửa 903, tờ bản đồ số 07 do Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện H chỉnh lý ngày 29/4/2008.

3. Về án phí hành chính sơ thẩm:

3.1. Ông Lê Văn H không phải chịu án phí. Ông H đã nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000101 ngày 25/10/2023 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bạc Liêu được hoàn lại toàn bộ.

3.2. Ủy ban nhân dân huyện H, tỉnh Bạc Liêu phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bạc Liêu.

3.3. Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện H, tỉnh Bạc Liêu phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bạc Liêu.

Các đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TANDCC tại TP . HCM;
- VKSND tỉnh Bạc Liêu;
- Cục THADS tỉnh Bạc Liêu;
- Đương sự;
- Tổ HCTP;
- Lưu: HSVA,THC.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Thị Kiều Anh